

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 12-9-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Ôn
Bà Trịnh Thị Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 19/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 14/8/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/HSST-QĐ, ngày 28/8/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN CHIẾN T, sinh ngày 05 tháng 4 năm 1972 tại T C - Lạc Sơn - Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Trần Thị D; bị cáo từng có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại theo Quyết định Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Phúc T - Luật sư Công ty Luật TNHH Hxx Việt Nam - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1960. Trú tại: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Bùi Văn T, sinh năm 1956. Địa chỉ: Xóm T, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Ông Lê Mạnh T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1987. Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Bà Bùi Thị Q, sinh năm 1984. Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1989. Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Ông Bùi Thế Q, sinh năm 1980. Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Ông Bùi Văn C, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Bà Hoàng Kim M, sinh năm 1964. Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

Ông Lê Bá N, ông Trần Văn B - Giám định viên thuộc Viện khoa học hình sự - Bộ Công an. Vắng mặt.

Ông Bùi Văn L, bà Phạm Thị H - Bác sỹ Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Hòa Bình. Ông Bùi Văn L vắng mặt, bà Phạm Thị H có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 15/8/2018, Nguyễn Chiến T đi từ nhà Bùi Thế Q cùng xóm về nhà mình. Khi đi qua nhà anh Lê Mạnh T (T1), T rẽ vào nhà anh T1 mượn điều cày về hút thuốc Lào. Tại nhà anh T1 khi đó có anh T1 cùng ông Nguyễn Văn K đang ngồi chơi cờ tướng tại bàn đá uống nước trước hiên nhà anh T1. Bên cạnh có ông Bùi Văn T ngồi xem chơi cờ. T hỏi T1 mượn điều cày thì T1 đồng ý. Do có mâu thuẫn trước đó, nên khi T lấy điều cày từ gầm bàn lên thì có nói với ông K "Mày nhìn gì?". Ông K nói "Mày muốn chết à?". T vạch ngực áo để lộ vết thương do ông K gây ra cho T năm 2017 và nói "mày nhìn đây này" rồi tay phải cầm điều cày đập một lần từ trên xuống dưới vào mặt bàn nơi ông K và anh T1 đang chơi cờ. Ông K vẫn ngồi và nói "Rung cây dọa bọ xít". Liên đó Nguyễn Chiến T dùng điều cày bằng tay phải đập từ trên xuống trúng vào vùng thái dương bên trái trượt xuống bắp tay trái ông K. Ông K đứng dậy thì T tiếp tục dùng điều cày đập thẳng về phía đầu ông K, ông K dơ tay phải lên đỡ nên bị T đập trúng cằm tay phải. Ông K lùi tiếp về phía sau thì vẫn bị T dùng điều cày đập tiếp một lần nữa vào đùi phải ông K. Lúc này Lê Mạnh T (T1), Bùi Thế Q, Bùi Văn Đ, Bùi Văn C can ngăn nên Nguyễn Chiến T đi về nhà. Ông Nguyễn Văn K về nhà sau đó đến Công an xã T trình báo và đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lạc Sơn từ ngày 15 đến ngày 20 tháng 8 năm 2018.

Tang vật thu giữ được tại giai đoạn điều tra gồm: 01 chiếc điều cày dài 62,5cm, đường kính đầu hút là 5,4cm, đầu còn lại là 5,6cm, thân điều đã nứt, điều đã qua sử dụng.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 5657/C09 (TT1), ngày 22/10/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an thì ông Nguyễn Văn K bị đa chấn thương phần mềm, gãy kín 2 xương cẳng tay phải, đã được điều trị. Tại thời điểm giám định để lại gãy kín 2 xương cẳng tay phải can liên tốt, trục thẳng, không ảnh hưởng chức năng cẳng tay. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 12% (áp dụng theo Mục 5.2, phần II, chương 8 Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế).

Tại giai đoạn điều tra, ông Nguyễn Văn K yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 130.800.000 (*Một trăm ba mươi triệu, tám trăm nghìn*) đồng, bao gồm tiền thuốc, viện phí, thiết bị y tế khi điều trị là 4.224.000 đồng; tiền thuê xe đi chụp chiếu tại Hòa Bình và Hà Nội là 2.600.000 đồng; tiền công người chăm sóc 6.000.000 đồng; tiền công thuê người lái xe trong thời gian điều trị 60 ngày là 18.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 100.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 19/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Chiến T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Về vật chứng của vụ án: đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc điều cày là tang vật vụ án. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận ngày 15/8/2018 có cãi cọ với ông Nguyễn Văn K do hai người trước đó có mâu thuẫn vì ông K đã gây thương tích cho bị cáo năm 2017, có cầm điều cày nhưng không đánh trúng người ông K mà chỉ vụt xuống bàn hai cái. Bị cáo không nhận mình có tội.

Người bào chữa cho bị cáo: Khẳng định bị cáo không có tội do căn cứ giám định không đủ xác định bị cáo có đánh bị hại hay không.

Bị hại khẳng định mình bị bị cáo dùng điều cày đánh vào người 03 cái dẫn đến thương tích 12% sức khỏe nên đề nghị HĐXX xác định bị cáo có tội và xử lý theo đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường những khoản được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng là ông Bùi Văn T xác nhận bị cáo có dùng điều cày đánh vào người bị hại đúng như cáo trạng phản ánh. Những người làm chứng còn lại là Bùi Thế Q, Bùi Văn C không trực tiếp chứng kiến từ đầu nên chỉ khẳng định giữa bị cáo và bị hại có to tiếng cãi vã nhau còn đánh hay không thì không khẳng định.

Người giám định tuy không có mặt tại phiên tòa nhưng Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã có văn bản xác định Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5657/C09(TT1), ngày 22/10/2018 của Viện khoa học hình sự là

chính xác, khách quan, khoa học. Quá trình giám định được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Tại giai đoạn truy tố, người bào chữa cho bị cáo có văn bản kiến nghị Kiểm sát viên trả hồ sơ điều tra bổ sung vì cho rằng hồ sơ không đủ chứng cứ để xác định có hành vi phạm tội xảy ra hay không. Viện kiểm sát đã có yêu cầu Cơ quan điều tra tiến hành xác minh bổ sung. Sau đó đã có văn bản trả lời người bào chữa khẳng định việc trả hồ sơ điều tra bổ sung là không cần thiết vì hồ sơ đã phản ánh đầy đủ chứng cứ xác định bị cáo có hành vi phạm tội. Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không vi phạm thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo*: Ngày 15/8/2018, Nguyễn Chiến T do mâu thuẫn cá nhân với Nguyễn Văn K đã dùng điều cày đánh 03 nhát vào người Nguyễn Văn K, gây tổn hại cho Nguyễn Văn K 12% sức khỏe. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không nhận tội mà chỉ khẳng định có mâu thuẫn với bị hại, có cãi cọ với bị hại và có dùng điều cày đập 02 lần xuống bàn chứ không đập vào người bị hại. Tuy nhiên, người làm chứng trực tiếp tại nơi xảy ra xô sát là ông Lê Mạnh T và ông Bùi Văn T khẳng định bị cáo có dùng điều cày đánh vào người bị hại. Dấu vết thương tích trên cơ thể bị hại phản ánh đúng lời khai của bị hại, của người làm chứng. Sự việc xảy ra liên tục từ khi bị hại bị thương cho tới khi điều trị nên thương tích của bị hại không thể xảy ra ở vụ việc khác. Việc giám định thương tích là khách quan, trung thực và đúng các quy định của pháp luật về giám định thương tích. Do vậy, mặc dù bị cáo không nhận tội nhưng với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phản ánh bị cáo có tội; bị cáo đã dùng điều cày bằng tre là hung khí nguy hiểm đánh bị hại tổn hại 12% sức khỏe. Mức độ tổn hại nằm trong khoảng từ 11% đến 30% sức khỏe. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; không oan.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhận thức xã hội, có hiểu biết pháp luật, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật, coi thường khỏe của người khác. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích và để phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong khi nóng giận về những lời nói của bị hại; bị cáo và bị hại có mâu thuẫn từ trước do bị cáo bị bị hại gây thương tích năm 2017. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt

các chủ chương, chính sách của Nhà nước. Đây là những tình tiết Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại thấy rằng các khoản bồi thường được chấp nhận theo quy định của pháp luật gồm các chi phí viện phí, tiền thuốc, tiền vật tư y tế là 4.224.000 đồng; tiền thuê xe đi chụp chiếu tại Hòa Bình và Hà Nội là 2.600.000 đồng. Đối với tiền công người chăm sóc thì bị hại điều trị từ ngày 15 đến ngày 20 tháng 8 năm 2018 là 06 ngày x 300.000đ/ngày theo mức thu nhập lao động bình quân tại địa bàn là 1.800.000 đồng. Đối với tiền thuê lái xe là hạch toán thu nhập của bị hại (bị hại thuê lái xe thì được lợi khi kinh doanh) nên khoản này không được chấp nhận. Đối với thu nhập bị hại bị mất trong 06 ngày điều trị là 1.800.000 đồng, thu nhập bị giảm sút (vì bị hại vẫn thuê người lái xe kinh doanh) trong 60 ngày được tính bằng 1/2 thu nhập bình thường là 60 ngày x 300.000đ/2 = 9.000.000 đồng. Đối với tổn thất về tinh thần do tổn thương không để lại di chứng, dị tật nên tổn hại tinh thần được tính ở mức 25 tháng lương cơ sở là phù hợp; 25 tháng x 1.490.000 đ/tháng = 37.250.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bồi thường bị hại yêu cầu được chấp nhận là 56.674.000 (*Năm mươi sáu triệu, sáu trăm bảy mươi tư nghìn*) đồng.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Vật chứng là 01 chiếc điều cày, là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chiến T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chiến T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc điều cày có chiều dài 62,5 cm, đường kính đầu hút là 5,4 cm, đường kính đầu còn lại là 5,6 cm, thân điều bị nứt, điều đã qua sử dụng;

(*Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho số NK 016 ngày 20/6/2019*).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Khoản 5 Điều 275, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, 590 và Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Chiến T bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn K khoản tiền 56.674.000 (*Năm mươi sáu triệu, sáu trăm bảy mươi tư nghìn*) đồng thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại do hành vi cố ý gây thương tích gây ra ngày 15/8/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Chiến T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.833.700 đồng án phí dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra – CA Lạc Sơn;
- Cơ quan THA hình sự - CA Lạc Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Phạm Cao Sơn